

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/DS-ST
Ngày: 25/4/2019
V/v tranh chấp: HĐ vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dung – Thẩm phán sơ cấp, Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Nga và ông Phạm Quốc Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: ông Khuất Duy Xuân Quý – Kiểm sát viên sơ cấp.

Hôm nay, ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B– BIDV

Địa chỉ: Số 35, Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ông Phan Đức T – Tổng Giám đốc

Người được ủy quyền: ông Lương Quang M – Giám đốc Ngân hàng TMCP Bchi nhánh Hòa Bình

Ủy quyền cho: bà Nguyễn Thị Thu H

Địa chỉ: đường Lê Thánh Tông, phường Hữu Nghị, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Bị đơn: bà Văn Thị L, Sinh năm 1974

HKTT: tổ 14, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Nơi ở: tổ 05 (tổ 07 cũ), phường T, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

(Phía nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa phía Nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Thu H (đại diện theo ủy quyền) trình bày:

Ngày 13/11/2017 Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Hòa Bình ký Hợp đồng tín dụng số 01/2017/646288/HĐTD với chị Văn Thị L, địa chỉ tổ 14 phường T TP Hòa Bình theo đó phía Ngân hàng cho chị L vay số tiền 80.000.000Đ (*Tám mươi triệu đồng*) thời hạn vay 36 tháng, lãi xuất 12%/ năm. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện hợp đồng chị L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy phía Ngân hàng BIDV – chi nhánh Hòa Bình khởi kiện ra Tòa án yêu cầu chị L thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi tính đến ngày 12/6/2018 là 71.438.499Đ. Tại phiên hòa giải ngày 28/6/2018 phía Ngân hàng đã yêu cầu chị L thanh toán số tiền nợ quá hạn cho Ngân hàng trước ngày 28/7/2018 là 15.000.000Đ (*Mười lăm triệu đồng*). Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng yêu cầu Bị đơn phải thanh toán số tiền gốc là 68.673.880Đ và tiền lãi tính từ ngày 10/3/2018 đến ngày xét xử (25/4/2019) là 13.171.732Đ. Tổng số tiền Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc chị L thanh toán là 81.845.612Đ.

Tại bản tự khai và tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải ngày 28/6/2018 bị đơn – chị L trình bày: chị L thừa nhận ngày 18/9/2017 đã làm thủ tục vay Ngân hàng BIDV chi nhánh Hòa Bình số tiền 80.000.000Đ. Chị L đã trả nợ hàng tháng từ tháng 10/2017 đến tháng 3/2018. Tuy nhiên từ tháng 4/2018 do gặp khó khăn trong làm ăn và phải giải quyết việc gia đình nên không thanh toán đúng hạn cho Ngân hàng như cam kết. Chị L thừa nhận còn nợ lại Ngân hàng 71.438.499Đ. Tuy nhiên do khó khăn nên đề nghị Ngân hàng xem xét.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 271, 275, 278, 280, 282, 385, 401, 403, 463, 468 BLDS chấp nhận yêu cầu khởi kiện của

nguyên đơn, buộc chị Văn Thị L thanh toán cho Ngân hàng BIDV tổng số tiền: 81.845.612Đ (trong đó 68.673.880Đ tiền gốc và 13.171.732Đ tiền lãi).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và Điều 463 Bộ luật dân sự 2015; bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Hòa Bình do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình theo điểm (a) khoản 1 Điều 35, điểm (a) khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn – Ngân hàng TMCP B– BIDV đã nộp đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo và nộp tạm ứng án phí nên việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định các Điều 69, 186, 189, 195 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi thông báo thụ lý vụ án, thông báo và tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ, phiên hòa giải với sự có mặt của các bên đương sự. Tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải, các đương sự đã xác nhận số tiền nợ với nhau. Ngày 18/7/2018 Ngân hàng BIDV có đơn đề nghị tạm đình chỉ vụ án để tạo điều kiện cho chị L trả nợ và xác minh về việc nghỉ chế độ của bị đơn tại đơn vị công tác nên Tòa án đã tạm đình chỉ việc giải quyết vụ án. Ngày 11/3/2019 Ngân hàng có đơn đề nghị tiếp tục giải quyết vụ án. Tuy nhiên khi triệu tập chị L không đến Tòa làm việc. Do vậy Tòa án đưa vụ án ra xét xử và niêm yết văn bản tố tụng theo luật định. Ngày 01/4/2019 Tòa án mở phiên tòa lần 1, bị đơn vắng mặt Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa. Ngày 25/4/2019 Tòa án mở phiên tòa xét xử lần 2.

Về nội dung:

[1] Xét yêu cầu của Ngân hàng BIDV – chi nhánh Hòa Bình khởi kiện ra Tòa án yêu cầu chị L thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi tính đến ngày 12/6/2018 là 71.438.499Đ (trong đó 68.673.880Đ tiền gốc và 2.764.619Đ tiền lãi). Tại phiên hòa giải ngày 28/6/2018 hai bên đương sự đã xác nhận số tiền nợ gốc và lãi với nhau, chị L xác nhận còn nợ Ngân hàng BIDV số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 12/6/2018 là 71.438.499Đ. Tại phiên tòa Ngân hàng yêu cầu chị L phải thanh toán số tiền gốc là 68.673.880Đ và tiền lãi tính từ ngày 10/3/2018 đến ngày xét xử

(25/4/2019) là 13.171.732Đ. Tổng số tiền Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc chị L thanh toán là 81.845.612Đ. Chị L đã thừa nhận việc giao kết hợp đồng với Ngân hàng, thừa nhận việc chậm thực hiện nghĩa vụ, do vậy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được Tòa án chấp nhận.

Hợp đồng tín dụng số 01/2017/646288/HĐTD giữa Ngân hàng BIDV- chi nhánh Hòa Bình và chị Văn Thị L có thời hạn vay là 36 tháng, số tiền vay 80.000.000Đ (*Tám mươi triệu đồng*), lãi xuất 12%/năm. Đây là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và có lãi. Theo luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì tổ chức tín dụng và bên vay có quyền thỏa thuận về lãi suất vay nên hợp đồng vay giữa Ngân hàng BIDV và chị L đúng qui định của pháp luật. Nghĩa vụ của bên vay phải trả đủ tiền khi đến hạn nhưng chị L chỉ trả được đến tháng 03/2018 là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày xét xử (25/4/2019) chị L còn nợ Ngân hàng 81.845.612Đ (trong đó 68.673.880Đ tiền gốc và 13.171.732Đ tiền lãi).

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ Tòa án đã thu thập, trên cơ sở xem xét toàn diện nội dung vụ án, Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng BIDV buộc chị L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 81.845.612Đ (*Tám mươi một triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn sáu trăm mười hai đồng*).

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm (a) khoản 1 Điều 39; Điều 147, 227, 271, 273 Bộ luật TTDS; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

- Áp dụng: Điều 271, 275, 278, 280, 282, 385, 401, 403, 463, 468, 470 BLDS

- Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B- BIDV buộc chị Văn Thị L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng BIDV tổng số tiền 81.845.612Đ (*Tám mươi một triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn sáu trăm mười hai đồng*) trong đó 68.673.880Đ (*Sáu mươi tám triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm tám mươi đồng*) tiền gốc và 13.171.732Đ (*Mười ba triệu một trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng*) tiền lãi.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải

tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: chị Văn Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.092.000Đ (*Bốn triệu không trăm chín mươi hai nghìn đồng*).

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B- BIDV được nhận hoàn lại 1.780.000Đ (*Một triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng*), đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự TP Hòa Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0005251, ngày 18/6/2018.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- Các đương sự;
- UBND nơi niêm yết;
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Dung